

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ KHÔNG GIAN MẠNG THEO QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

TS. TRẦN TUẤN DUY^(*)THS. PHAN TRẦN MAI PHƯƠNG^(**)

TÓM TẮT

Không gian mạng đem đến cho xã hội loài người nhiều lợi ích, nhưng không gian mạng cũng chứa đựng nhiều hiểm họa khó lường ảnh hưởng đến tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội của quốc gia. Đảng và Nhà nước Việt Nam đã sớm nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này thể hiện thông qua việc ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật có liên nhau đưa ra những giải pháp thiết thực để bảo vệ không gian mạng một cách hiệu quả.

Từ khóa: Không gian mạng, an ninh mạng.

Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian⁽¹⁾.

Không gian mạng mang lại nhiều giá trị tích cực cho sự phát triển của xã hội. Trên không gian mạng, con người được tương tác đa chiều trong mọi hoạt động như giao tiếp, sáng tạo, lao động, sản xuất, tiêu dùng, học tập, vui chơi, giải trí... với sự phản ánh sinh động hơn, nhanh chóng hơn và hình thành các mối quan hệ xã hội đa dạng hơn. Điều này không chỉ đóng vai trò quan trọng trong xây

dựng xã hội thông tin mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, không gian mạng cũng mang lại nhiều thách thức to lớn cho các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới.

Đối với Việt Nam, tiềm lực quốc gia về an ninh mạng chưa đủ mạnh, chưa huy động và khai thác được sức mạnh tổng hợp để đối phó với các mối đe dọa trên không gian mạng. Theo số liệu từ Kaspersky Security Network, Việt Nam thường xuyên nằm trong top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất năm 2018. Kaspersky Lab nhận định: "Trong kỷ nguyên kỹ thuật số, những mối đe dọa về vẫn đề an ninh mạng ngày càng tinh vi hơn. Đặc biệt trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 bùng nổ, Việt Nam sẽ phải đổi mới và chịu nhiều ảnh hưởng bởi những thay đổi phức tạp của an ninh mạng. Theo báo cáo quý 1/2018, Việt Nam đứng thứ 1 trong top

⁽¹⁾ Trưởng Khoa Luật - Học viện Cảnh sát Thành phố Hồ Chí Minh

^(**) Giảng viên Khoa Luật - Học viện Cảnh sát Thành phố Hồ Chí Minh

⁽¹⁾ Khoản 2, Điều 7, Luật An ninh mạng năm 2018

20 quốc gia có tỷ lệ tấn công mạng trên máy tính ICS hàng đầu (với 75,1%) và thường xuyên thuộc top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất thế giới năm 2018^②). Tình trạng tấn công mạng kéo theo bệ lụy gia tăng số lượng tội phạm về an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội với các hình thức khác nhau như tuyên truyền chống phá; xuyên tạc thông tin; vu khống, xúc phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm của các cá nhân, cơ quan, tổ chức; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổ chức đánh bạc; môi giới mại dâm; buôn bán vũ khí; buôn bán ma túy...

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, một phần xuất phát từ công tác quản lý nhà nước về không gian mạng chưa hiệu quả, chưa theo kịp tốc độ cũng như phạm vi tác động của không gian mạng; phần quan trọng hơn xuất phát từ nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo vệ không gian mạng còn hạn chế. Do đó, nghiên cứu, tìm hiểu các quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bảo vệ không gian mạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân là việc làm cần thiết trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Với nhu cầu thực tiễn đó, Đảng đã ban hành nhiều văn bản để định hướng bảo vệ không gian mạng, điển hình như: Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng

dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia và Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia. Theo đó, trọng tâm của công tác bảo vệ không giao mạng được thể hiện thống nhất ở sáu quan điểm chỉ đạo sau đây:

Thứ nhất, an ninh mạng có vị trí đặc biệt quan trọng, là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị, của toàn dân, của các cấp, các ngành dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, trong đó lực lượng vũ trang giữ vai trò nòng cốt.

Thứ hai, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và của toàn xã hội trong công tác bảo đảm an ninh mạng. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, đổi mới với nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên không gian mạng. Chủ trọng công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và kiến thức về bảo vệ an ninh mạng cho toàn xã hội.

Thứ ba, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh mạng; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành chức năng trong quản lý nhà nước về an ninh mạng, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác bảo vệ an ninh mạng thuộc phạm vi địa bàn, lĩnh vực được giao phụ trách.

Thứ tư, đầu tư cho bảo vệ an ninh mạng,

^② Thành Luân (2019): "Việt Nam nằm trong top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất", từ website: <https://thanhnien.vn/cong-nghiep/viet-nam-nam-trong-top-3-quoc-gia-bi-tan-cong-mang-nhieu-nhat-1058542.html>, truy cập ngày 28/02/2020.

bảo đảm theo kịp sự phát triển khoa học - công nghệ của thời đại, không để bị tụt hậu về nhân lực và công nghệ.

Thứ năm, xây dựng lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, ngang tầm khu vực và quốc tế; nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, xử lý kịp thời, hiệu quả các thách thức, nguy cơ đe dọa và tình huống nguy hiểm về an ninh mạng.

Thứ sáu, huy động, phát huy hiệu quả các nguồn lực trong nước đi đôi với mở rộng hợp tác quốc tế trong bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và an ninh mạng.

Đồng thời, Nhà nước đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các đường lối, chủ trương của Đảng về bảo vệ không gian mạng, cụ thể như: Luật Công nghệ thông tin năm 2006; Luật Viễn thông năm 2009; Luật An toàn thông tin mạng năm 2015; Luật An ninh mạng năm 2018. Trong đó, Luật An ninh mạng, có hiệu lực từ 01 tháng 01 năm 2019, đóng vai trò quan trọng nhất đối với công tác bảo vệ không gian mạng tại Việt Nam. Thời gian qua các quy định về an toàn thông tin mạng chưa đủ sức ngăn chặn các hành vi vi phạm trên không gian mạng; chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác an ninh mạng trong tình hình mới. Chính vì thế, Luật An ninh mạng đã khắc phục được nhiều tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác bảo vệ không gian mạng. Luật An ninh mạng phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền cơ bản của công dân và bảo vệ Tổ quốc; đáp ứng yêu cầu của công tác an ninh mạng trong bảo vệ an ninh quốc phòng, trật tự an toàn

xã hội; phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ, đe dọa an ninh mạng và tạo cơ sở pháp lý để hội nhập quốc tế. Luật An ninh mạng quy định về nguyên tắc bảo vệ an ninh mạng, biện pháp bảo vệ an ninh mạng, các hành vi bị nghiêm cấm và xử lý vi phạm pháp luật về an ninh mạng. Luật giao Chính phủ quy định trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp bảo vệ an ninh mạng theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử.

Như vậy, Việt Nam đã bước đầu xây dựng được cơ sở lý luận đặt nền tảng cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên một vùng lãnh thổ mới đó là không gian mạng; vấn đề còn lại là đưa lý luận vào thực tiễn hay nói cách khác là hiện thực hóa các quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bảo vệ không gian mạng.

Dưới góc độ nghiên cứu pháp luật, nhóm tác giả tập trung vào bốn giải pháp sau đây nhằm thực hiện công tác bảo vệ không gian mạng đạt hiệu quả:

Một là, hoàn thiện cơ sở pháp lý về bảo vệ không gian mạng thông qua việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với xu thế phát triển, tạo môi trường không gian mạng lành mạnh, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong bảo vệ không gian mạng và quy định chế tài xử lý nghiêm khắc các hành vi vi phạm. Đồng thời, khẳng định chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia của Việt Nam trên

không gian mạng trong các văn bản pháp luật quốc gia cũng như văn bản pháp luật quốc tế (điều ước quốc tế, hiệp ước, hiệp định song phương, đa phương...); khẳng định vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của công tác bảo vệ không gian mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, hoàn thiện cơ sở lực lượng để bảo vệ không gian mạng bao gồm yếu tố nguồn lực con người và yếu tố cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ. Trước hết, xây dựng lực lượng tác chiến không gian mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và coi đây là nhiệm vụ nền tảng, quan trọng hàng đầu. Theo đó, các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên thực hiện tốt công tác giáo dục, quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ không gian mạng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ, nhân viên trực tiếp thực hiện công tác này; đẩy mạnh huấn luyện, đào tạo khả năng sẵn sàng chiến đấu, ứng phó hiệu quả trong mọi tình huống; triển khai các trung tâm huấn luyện theo vùng, miền và tổ chức diễn tập trong môi trường tác chiến sát với thực tiễn trên không gian mạng. Mặt khác, phát triển lực lượng dự bị động viên, công tác viên công nghệ thông tin và các lĩnh vực có liên quan để hình thành mạng lưới tác chiến không gian mạng rộng khắp nhằm hỗ trợ giải quyết các nhiệm vụ khó khăn, nhạy cảm, chuyên sâu cũng như kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại các âm mưu, hoạt động sử dụng không gian mạng chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, quan tâm đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đại và xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động tác chiến góp phần

nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trinh sát, phòng thủ và tiến công không gian mạng của lực lượng⁽³⁾.

Ba là, nâng cao nhận thức của xã hội về bảo vệ không gian mạng thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức tuân thủ pháp luật; tích cực đấu tranh, phê phán, tố cáo các thông tin sai trái, độc hại cũng như các hành vi vi phạm trên không gian mạng; bồi dưỡng kỹ năng nhận diện các âm mưu, thủ đoạn tấn công mạng và các hình thức phát sinh khác; nâng cao ý thức phòng tránh, tự vệ và sử dụng biện pháp kỹ thuật để khắc phục hậu quả trong trường hợp bị tấn công trên không gian mạng⁽⁴⁾.

Bốn là, hợp tác quốc tế để chung tay ngăn ngừa, phòng chống các mối nguy hại từ không gian mạng; các quốc gia cùng nhau duy trì hòa bình, ổn định, bảo vệ chủ quyền quốc gia, lợi ích dân tộc của mỗi nước trên không gian mạng. Để bảo vệ an ninh, hòa bình của thế giới và khu vực, các nước cần cùng nhau tham gia nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp quốc tế trên không gian mạng; tham gia các công ước, tuyên bố chung về hợp tác an ninh mạng trên quan điểm tôn trọng chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi với

⁽³⁾ Thiếu tướng TS. Phạm Việt Trung (2019): "Xây dựng lực lượng tác chiến không gian mạng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc", từ website: <http://tapchiquoc.vn/vi/bao-ve-to-quoc/xay-dung-luc-luong-tac-chien-khung-gian-mang-dap-ung-yeu-cau-niem-vu-bao-ve-to-quoc/14505.html>, truy cập ngày 28/02/2020.

⁽⁴⁾ Nguyễn Văn Ty (2019): "Nâng cao ý thức làm chủ và bảo vệ không gian mạng của cán bộ đảng viên và nhân dân", từ website: <http://tuyengiao.vnu/bao-ve-nen-tang-lu-luong-cua-dang/nang-cao-y-thuc-lam-chu-va-bao-ve-khong-gian-mang-cua-can-bo-dang-vien-va-nhan-dan-121151>, truy cập ngày 28/02/2020.

mục tiêu sử dụng không gian mạng vì mục đích hòa bình, hợp tác và phát triển. Hội nghị Bộ trưởng về An ninh mạng ASEAN (AMCC) tại Singapore năm 2018 đã nhấn mạnh sự cần thiết để tăng cường hợp tác trong ASEAN về an ninh mạng; xem xét các nguyên tắc, luật lệ quốc tế và khả năng vận dụng các biện pháp xây dựng lòng tin. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN - EU tại Thủ đô Bangkok, Thái Lan năm 2019 cũng ra Tuyên bố chung về hợp tác an ninh mạng, theo đó, hai bên công nhận sự cần thiết phải tiếp tục hạn chế những mối đe dọa trước mắt, trung hạn và dài hạn trên không gian mạng, cũng như tăng cường hợp tác nhằm ngăn chặn và đối phó với những hành vi độc hại trên không gian mạng⁽⁵⁾.

Tất cả những giải pháp trên vừa là nhiệm vụ cấp bách trước mắt, vừa là nhiệm vụ chính trị lâu dài đang từng bước được thực hiện dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và sự tham gia tích cực của Nhân dân.

Kết luận

Trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng hội nhập quốc tế, Việt Nam phải nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng của công cuộc bảo vệ không gian mạng cũng như về các mối đe dọa từ không gian mạng đối với chủ quyền quốc gia; từ đó, định hướng nhận thức và hành động của toàn xã hội góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, an ninh quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ. Bảo vệ không gian mạng không chỉ có ý nghĩa trong việc bảo vệ quyền con người,

quyền công dân Việt Nam mà nó còn là một phần không thể thiếu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư (2013): *Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16 tháng 9 năm 2013 về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng*.
2. Bộ Chính trị (2014): *Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế*.
3. Bộ Chính trị (2018): *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng*.
4. Bộ Chính trị (2018): *Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 về Chiến lược An ninh mạng quốc gia*.
5. Bộ Chính trị (2018): *Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia*.
6. Quốc hội (2006): *Luật Công nghệ thông tin*.
7. Quốc hội (2009): *Luật Viễn thông*.
8. Quốc hội (2015): *Luật An toàn thông tin mạng*.
9. Quốc hội (2018): *Luật An ninh mạng*.
10. Thành Luân (2019): “Việt Nam nằm trong top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất”, từ website: <https://thanhnien.vn/cong-nghe/viet-nam-nam-trong-top-3-quoc-gia-bi-tan-cong-mang-nhieu-nhat-1058542.html>, truy cập ngày 28/02/2020.
11. Thiếu tướng, TS. Phạm Việt Trung (2019): “Xây dựng lực lượng tác chiến không gian mạng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ

⁽⁵⁾ Nguyễn Nhâm (2019): “Từ góc nhìn an ninh không gian mạng”, từ website: <http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=77&NewsId=425728>. In truy cập ngày 01/3/2020.

Tổ quốc”, từ website: <http://tapchiqptd.vn/vi/bao-ve-to-quoc/xay-dung-luc-luong-tac-chien-khong-gian-mang-dap-ung-yeu-cau-nhiem-vu-bao-ve-to-quoc/14505.html>, truy cập ngày 28/02/2020.

12. Nguyễn Văn Tỵ (2019): “Nâng cao ý thức làm chủ và bảo vệ không gian mạng của cán bộ đảng viên và nhân dân”, từ website: <http://tuyengiao.vn/bao-ve-nen-tang-tu>

tuong-cua-dang/nang-cao-y-thuc-lam-chu-va-bao-ve-khong-gian-mang-cua-can-bo-dang-vien-va-nhan-dan-121151, truy cập ngày 28/02/2020.

13. Nguyễn Nhâm (2019): “Từ góc nhìn an ninh không gian mạng”, từ website: <http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=77&NewsId=425728>, truy cập ngày 01/3/2020.

